

Bản án số: 71/2020/HSST
Ngày: 10 - 07 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Em;
2. Ông Ngô Hữu Quang.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06/7/2020 và ngày 10/7/2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 05 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2020/QĐST-HPT ngày 25/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hồ Thành P, sinh ngày 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh (Tên gọi khác: D); Giới tính: Nam; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A Đường số 1, Khu phố 2, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ nơi cư trú: Số B Đường số 85, Khu phố 1, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nguyên làm nghề kinh doanh game; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Hồ Văn T, sinh năm 1956 và bà Võ Thị S, sinh năm 1964; Có vợ và có 02 (Hai) con (Con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 181/HSST ngày 16/10/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt Hồ Thành P 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” – Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2005 và thi hành xong tiền án phí ngày 02/7/2004; Bản án số: 25/2007/HSST ngày 23/3/2007 của Tòa án nhân

dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt Hồ Thành P 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, ngày 04/5/2007 thi hành xong tiền án phí; Bản án số: 604/2007/HSST ngày 22/6/2007 của Tòa án nhân dân Thành Hồ Chí Minh xử phạt Hồ Thành P 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án số 25/2007/HSST ngày 23/3/2007 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An buộc Hồ Thành P phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 08 năm 06 tháng tù (Bị cáo kháng cáo và Bản án hình sự phúc thẩm số: 1258/2007/HSPT ngày 28/8/2007 của Tòa phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh - Tòa án nhân dân tối cao không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/02/2019, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Hữu V, sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C Đường số 3, Tổ 16, Khu phố 2, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Nguyên thợ bảo trì máy game; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; Chưa có vợ, con; Tiền án: Bản án số 48/2017/HSST ngày 19/5/2017 của Tòa án nhân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù và ngày 19/12/2017 và ngày 02/01/2018 Nguyễn Hữu V đã nộp 2.200.000 tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 498/2006/HSPT ngày 20/9/2006 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 285/2009/HSST ngày 08/7/2009 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 10/9/2013 chấp hành xong hình phạt tù và ngày 13/8/2009 Nguyễn Hữu V đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 19/11/2019, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thành P: Ông Nguyễn CT - Luật sư Văn phòng Luật sư Asean thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người bị hại:

- Ông Nguyễn VT, sinh năm 1985; Địa chỉ: Đội D, thôn Hà Nhuận, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam (Có mặt).

- Bà Lý Bội A, sinh năm 1999; Địa chỉ: ấp E, xã Vang Quới Tây, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Linh V, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số G Đồng Tranh, Long Hòa, Cần Giở, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- Ông Đào Quốc T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ S, Hòa Long, Hòa An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Số I Khu phố Bình Đảng, phường Bình Lộc, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1957; Địa chỉ: xã K, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt).

- Ông Lê Văn B, sinh năm 1953; Địa chỉ: Số L Lê Lợi, Phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- Công ty TNHH khu vui chơi giải trí Game KDV; Địa chỉ trụ sở: Số M Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Phú Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1959; Địa chỉ: Số X Cư xá Ngân hàng, Khu phố 5, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- Bà Lê Thị L, sinh năm 1959; Địa chỉ: Số M đường Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị BL, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số V đường Lâm Văn Bền, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- Bà Nguyễn Thị HT, sinh năm 1984; Địa chỉ: ấp Phước Lý, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Bà Trần Thị Tố N, sinh năm 1974; Địa chỉ: Q Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- Bà Trần Thị B, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số R Đường số 1, Khu phố 2, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1951; Địa chỉ: Số N đường Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- Nhà tạm giữ Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: Số 1362 Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

Người làm chứng:

- Bà Trương Ngọc VH, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số T Trần Xuân Soạn, Khu phố 1, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- Ông Phan Đăng T, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số AB Nguyễn Xí, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1957; Địa chỉ: Số 390 đường Lê Văn Lương, Khu phố 1, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- Ông Đặng Văn Chí K, sinh năm 1994 (Có mặt)

- Bà Đặng Thanh T, sinh năm 1973 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: CD Đoàn Văn Bơ, phường 16, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hồ Thanh P hùn cùng bạn bè tên Toàn (Không rõ nhân thân, lai lịch) kinh doanh game bắn cá tại địa chỉ M Huỳnh Tấn Phát. Bị cáo P thuê bị cáo Nguyễn Hữu V làm thợ bảo trì các máy game ở tiệm, thuê Lê NT (Tên thường gọi là Phèn) và Nguyễn T (Tên thường gọi là Tô) làm nhân viên của quán. Bạn bị cáo tên Toàn (Không rõ nhân thân lai lịch) mua lại tiệm game này bằng hình thức ủy quyền (văn bản ủy quyền hiện nay bị cáo không còn lưu giữ), bị cáo thay mặt bạn quản lý tiệm game. Bị cáo không biết ai tên là Nguyễn Văn K. Hình thức chơi game là chơi thua sẽ mất tiền đã mua thẻ, chơi thắng được bao nhiêu điểm sẽ quy ra tiền mặt tương ứng.

Công ty TNHH khu vui chơi giải trí Game KDV đăng ký địa chỉ trụ sở tại số M Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Phú Quận 7 do ông Nguyễn Văn K là người đại diện theo pháp luật của công ty. Hiện nay ông K đi đâu không rõ. Đối với các máy chơi game tại địa chỉ M Huỳnh Tấn Phát, bị cáo P đã bán cho người thanh niên (Không rõ nhân thân lai lịch) trước khi bị bắt.

Căn nhà tại địa chỉ số M Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Phú Quận 7 do bà Lê Thị L đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, bà L cho đối tượng tên Nguyễn Văn K thuê làm tiệm kinh doanh trò chơi giải trí mang tên Kim Dương 2. Ông K có lập hợp đồng thuê nhà nhưng không công chứng, chứng thực. Hiện nay bà L không còn lưu giữ bất cứ tài liệu nào về việc cho thuê nhà này. Quá trình thuê thì không thấy ông K đến điều hành, quản lý ở tiệm game Kim Dương 2, đến khoảng tháng 4/2019 ông K đến dọn đồ không thuê nữa.

Căn nhà tại địa chỉ số N Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, Quận 7 do ông Nguyễn Văn L đứng tên trên Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở. Ông L cho bà Nguyễn Thị BL thuê để kinh doanh quán ăn, do làm ăn không tốt nên bà BL cho ông Mai AT thuê tiếp. Sau đó ông AT cũng sang lại quán

và người thuê là Nguyễn Thị HT (Không rõ nơi hiện đang cư trú), bà HT ký hợp đồng trực tiếp với bà BL. Bị cáo P khai có quen biết HT và HT nhờ bị cáo tìm nhà (môi giới) để kinh doanh game bắn cá, sau khi môi giới cho HT thuê nhà N thì HT cho bị cáo tiền hoa hồng là 10.000.000 đồng. Sau khi thuê, bà HT đưa bấm điều khiển cửa nhà cho bị cáo P để nhờ Phúc mở cửa cho người vào sửa quán.

Do nhiều lần bị một nhóm đối tượng đến chơi game với thời gian ngắn nhưng lại thắng nhiều tiền, đó là hiện tượng kích điểm (Dùng kỹ thuật gì đó để ăn gian điểm thưởng trên các máy game) gây thất thoát tiền kinh doanh nên Hồ Thanh P mới họp các nhân viên của tiệm game lại, cho các nhân viên xem lại hình ảnh của nhóm đối tượng nghi kích điểm và yêu cầu các nhân viên khi thấy nhóm này đến thì báo cho Phúc để bắt giao cho Công an xử lý.

Ông Nguyễn VT đã đến quán game Kim Dương 2 cùng với đối tượng tên Nhóc (Không rõ nhân thân lai lịch) chơi được 01 lần và thắng. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/4/2019, ông VT điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki-Hayate màu đỏ đen, biển số: 59K1-380.14 chở bạn gái tên Lý Bội A đến và cả hai cùng vào chơi game. Hai người mua thẻ chơi 1.000.000 đồng và chơi thua nên mua tiếp thẻ thứ hai với số tiền 1.000.000 đồng, quá trình chơi VT và Bội A thấy nhân viên quán cứ kiểm tra máy giống như nghi ngờ nên đã nghỉ chơi và tính tiền thắng được 1.900.000 đồng rồi ra về.

Do nghi ngờ đôi nam nữ (Sau này xác định là ông VT, bà Bội A) chơi gian lận nên Dung (chưa rõ lai lịch) là nhân viên quản lý tiệm game Kim Dương 2 điện thoại báo cho Hồ Thành P biết. Bị cáo P liền mở camera quản lý tiệm trên điện thoại di động xem thì thấy VT và Bội A có đặc điểm giống với đôi nam nữ đã chơi trước đây thắng tiền của Phúc (Bị cáo P nghi do chơi gian lận). Phúc liền điện thoại cho các nhân viên Lê NT và Nguyễn T và Nguyễn Hữu V yêu cầu đến để cùng bắt giữ VT và Bội A. NT, T và V đồng ý. Nguyễn Hữu V liền điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh biển số 17F7 – 9167 đến tiệm game Kim Dương 2. Khi đến nơi thì đã có NT, T đang đứng chờ sẵn bên hông tiệm game Kim Dương 2. Cùng lúc này, Phúc điều khiển xe mô tô Honda SH màu xanh (không rõ biển số) chạy đến. Rồi Phúc kêu cả nhóm đến quán cà phê Kban tại ngã tư Phú Thuận-Huỳnh Tấn Phát uống cà phê. Phúc điều khiển xe máy Honda SH của Phúc chạy trước, V điều khiển xe máy của V và T điều khiển xe máy (Loại xe tay ga, không rõ biển số) chở NT cùng chạy theo Phúc. Khi đến quán cà phê Kban, Phúc phân công V sẽ điều khiển xe máy Honda SH của Phúc chở Phúc, T thì điều khiển xe máy chở NT chạy theo sau để phụ Phúc bắt giữ đôi nam nữ chơi game gian lận khi chúng ra khỏi tiệm game Kim Dương 2 thì cả nhóm đồng ý. Do bị dư 01 xe mô tô nên Phúc kêu NT chạy xe mô tô của NT về cất tại tiệm game Kim Dương 2 còn T thì điều khiển xe mô tô của V đến tiệm game Kim Dương 2 để rước NT quay lại quán cà phê Kban để chờ cùng đi bắt giữ VT và Bội A, thì NT và T đồng ý.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi thấy anh VT điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki-Hayate màu đỏ đen, biển số: 59K1-380.14 chở chị Lý Bội A chạy theo đường Huỳnh Tấn Phát hướng về cầu Phú Mỹ thì cả nhóm Phúc đuổi theo, V điều khiển xe máy Honda SH của Phúc chở Phúc còn T thì điều khiển xe mô tô của V chở NT đuổi theo. Khi đến trước cửa nhà thuốc tây tại số 76 Nguyễn Thị Thập, phường Bình Thuận, Quận 7 (Đối diện cổng Bệnh viện đa khoa Quận 7) thì đuổi kịp xe của anh VT, Phúc liền kêu V điều khiển xe chạy lên trước, ép đầu xe của VT và Bội A vào lề đường và dừng lại. Bị cáo P liền bước xuống xe dùng tay trái nắm lấy cổ áo phía sau của VT kéo xuống xe hỏi “Mấy em mới kích điểm ở Kim Dương 2 ra phải không” thì VT trả lời “Tụi em ăn ít à, bạn của tụi em mới ăn nhiều, các anh đừng làm lớn chuyện, em kêu bạn em sang trả lại” thấy vậy nên Phúc nói “Có gì thì về nhà tao nói chuyện”, Phúc kêu VT lên xe để V chở VT và Phúc, lúc này V nói với Phúc “Còn chiếc xe của tụi nó sao anh” thì Phúc kêu V dẫn xe mô tô Hayate của VT đi gửi ở một tiệm thuốc tây gần đó. Sau khi để xe mô tô của anh VT trước cửa nhà thuốc tây tại số EG Nguyễn Thị Thập, phường Bình Thuận, Quận 7 xong, thì V quay lại lên xe mô tô Honda SH của Phúc để điều khiển còn Phúc thì nắm cổ áo của VT kéo, ép đẩy VT lên ngồi giữa trên xe máy Honda SH rồi Phúc lên xe ngồi sau lưng VT còn NT thì nắm tay kéo, ép Bội A lên ngồi giữa xe mô tô Wave biển số 17F7- 9167 do T điều khiển, NT thì ngồi sau giữ không để Bội A bỏ trốn. Trên đường đi thì Phúc định chở VT và Bội A về giữ tại nhà số N Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, Quận 7 nhưng Phúc sợ VT và Bội A biết địa chỉ sẽ đến trả thù nên Phúc kêu V chở VT về bãi đất trống cặp bên Công ty may Đại Thành thuộc phường Tân Kiểng, Quận 7. Khi đến bãi đất trống nêu trên thì V dừng xe lại, Phúc nắm cổ áo của VT kéo xuống xe, lúc này thì T và NT cũng chở Bội A đến. Phúc kêu V, NT, T canh giữ VT và Bội A còn Phúc thì đi lấy xe ô tô đến chở đi thì V, NT và T đồng ý. Phúc điều khiển xe mô tô Honda SH chạy về nhà thuê tại số 96 đường 85, phường Tân Quy, Quận 7 để lấy xe ô tô Mazda 6, màu đỏ biển số 66A-050.78 rồi điều khiển đến chỗ V, T và NT đang canh giữ VT và Bội A, khi đến nơi thì Phúc xuống xe mở cửa sau của xe ra rồi kêu V và NT “Đưa 02 đứa nó lên xe”, thì V và NT dẫn VT và Bội A lên xe. Khi lên xe thì NT ngồi sau ghế lái của Phúc kế NT là VT, rồi đến Bội A cuối cùng là V còn T thì điều khiển xe mô tô biển số 17F7-9167 của V chạy theo xe ô tô của Phúc. Khi xe chạy thì Phúc kêu V và NT “Cởi áo tụi nó ra chùi đầu tụi nó lại, coi trong người tụi nó có tài sản gì không thì giữ lấy để giao cho công an phường tính”. V kêu Bội A cởi áo khoác jeans màu xanh đang mặc ra thì Bội A không đồng ý nên V dùng tay trái của V tát vào mặt của Bội A 01 cái làm Bội A sợ nên cởi áo khoác ra đưa cho V, V cầm áo khoác thì phát hiện trong túi áo có 01 cái điện thoại di động nên V móc túi áo lấy 01 cái điện thoại di động Iphone 6 màu bạc trong túi áo khoác của Bội A ra rồi xếp áo khoác lại bịt mắt Bội A, tiếp theo V chồm người thẳng về trước bỏ cái điện thoại vừa lấy được của Bội A lên ghế trước của xe ô tô (ghế bên phải, ngang ghế tài xế) cùng lúc này thì NT cũng đã dùng áo của VT để bịt mắt VT lại, lúc này anh VT nói “Đừng

đụng đến vợ tôi” thì V dùng tay trái của V tát vào mặt của VT 02 cái nói “Mày im mẹ cái miệng mày lại đi” thì anh VT sợ nên không dám phản kháng. NT lục soát người của VT móc lấy ra 02 cái điện thoại di động (01 cái điện thoại hiệu oppo F9 màu tím và 01 cái điện thoại hiệu Viettel màu đen) và 01 cái bóp da màu đen trong túi quần của VT ra, rồi NT chồm người lên để trên ghế chỗ V vừa để điện thoại của Bội A. Sau đó, Phúc điều khiển xe ô tô chở cả nhóm đến nhà số N Lê Văn Lương, phường Tân Kiểng, Quận 7, khi đến nơi, Phúc cầm rơ mote bấm mở cửa nhà, V mở cửa xe bước xuống rồi nắm lấy tay phải của Bội A kéo xuống xe, Bội A thì nắm lấy tay VT cùng kéo VT xuống xe, NT mở cửa xe phía bên NT ngồi bước xuống xe chạy đến nắm tay giữ VT lại không để VT chạy trốn. V và NT dẫn VT và Bội A vào trong nhà rồi Phúc kêu dẫn VT và Bội A lên trên gác lửng. Khi lên trên gác lửng, Phúc và NT tra hỏi VT và Bội A về cách thức chơi game gian lận như thế nào thì VT và Bội A nói sử dụng thẻ từ cặp bên ngoài học điểm để kích điểm và VT thừa nhận VT và Bội A chỉ ăn khoảng 10.000.000 đồng số còn lại do nhóm bạn của VT ăn nên Phúc hỏi nhóm bạn của VT là ai thì VT nói bạn của VT tên là Nhóc (không rõ họ tên cụ thể) ở Tân Bình. Phúc hỏi V tài sản của VT và Bội A đâu, V nói trên xe nên Phúc kêu V xuống xe ô tô mang tài sản đã lấy được của VT và Bội A lên cho Phúc. V xuống xe lấy cầm lên đưa cho Phúc (Lúc này bị cáo mới biết cụ thể lấy được 03 điện thoại và 01 cái bóp), Phúc mở bóp ra kiểm tra thì thấy có 5.000.000 đồng cùng một số giấy tờ tùy thân của VT. Phúc đưa điện thoại cho VT điện thoại dụ ‘Nhóc’ qua Quận 7 để bắt, VT điện thoại 03 lần nhưng đồng bạn của VT không qua. Phúc kêu V xuống xe ô tô Mazda lấy 01 cái còng số 8 và 01 sợi dây xích để còng và xích VT, Bội A. Sau đó Phúc kêu V đi lấy xe mô tô Hayate của VT về để tại nhà N Lê Văn Lương, rồi cả nhóm cùng ra khỏi nhà số N Lê Văn Lương. Phúc đưa rơ mote mở cửa nhà cho V để khi lấy xe về V mở cửa để xe vào. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì V điện thoại cho Phúc báo có lực lượng Công an đến nhà số N Lê Văn Lương nên cả nhóm bỏ đi không dám quay lại. Trong quá trình theo và bắt VT, Bội A, các bị cáo đều sử dụng khẩu trang che mặt, đến nhà N Lê Văn Lương thì bị cáo P có mở bật mặt và anh VT có nhận diện được.

Đối với phần trình bày của bị cáo P về việc bắt giữ và lấy tài sản, ông VT bà Anh bổ sung: Khi bị ép xe vào lề đường và dừng lại, bị cáo P liền bước xuống xe dùng tay trái nắm lấy cổ áo phía sau của VT và dùng vật cứng ấn vào lưng, ông VT có nói mấy anh bắt nhầm người rồi thì Phúc nói “Mày la lên tao đâm”, do lo sợ bị thương tích nên khi bị kéo sang xe SH và chở đi, ông không dám phản kháng gì (Bà Anh khai báo rằng Phúc cầm con dao ấn vào sau lưng của VT).

Đối với lúc ép ông lên xe thì Phúc ra lệnh cho hai người đồng bạn “cởi áo tui nó ra chùi đầu tui nó lại, coi trong người tui nó có tài sản gì không thì lấy hết cho tao” thì V kêu Bội A cởi áo khoác jeans màu xanh đang mặc ra thì Bội A không đồng ý nên V dùng tay trái của V tát vào mặt của Bội A 01 cái làm Bội A sợ nên cởi áo khoác ra đưa cho V, V cầm áo khoác thì phát hiện trong túi áo có 01 cái điện thoại di động nên V móc túi áo lấy 01 cái điện thoại di động Iphone 6 màu bạc

trong túi áo khoác của Bội A ra rồi xếp áo khoác lại bịt mắt Bội A đồng thời V cầm tay để kiểm tra Bội A có đeo nhẫn hay không, VT nghe Bội A bị tát nên nói “đừng đụng đến vợ tôi” thì bị tát vào mặt nên sợ nên không dám phản kháng. Khi đến nhà N Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, Quận 7 và bị đưa lên gác lửng, do lúc này vẫn bị bịt mắt nên cả hai không thấy được gì. Tại đây, các đối tượng tiếp tục hỏi VT và Bội A về cách thức chơi game gian lận như thế nào thì VT và Bội A đều khẳng định là không biết và nói không biết bạn có chơi gian không, Phúc mới yêu cầu VT gọi cho bạn của VT sang, Phúc nói 01 người lấy điện thoại lên cho VT nhận điện khuôn mặt để gọi bạn sang nhưng bạn bạn không sang. Phúc mới kêu đồng bọn lấy còng số 8, xích và xích VT, Bội A lại và cả nhóm bỏ đi đâu không rõ. Một lúc sau, nghe thấy tiếng chiếc xe gắn máy của mình được chạy vào nhà, rồi thấy khóa cửa và do xích chân lỏng nên VT đã rút ra được, leo lên mái nhà để thoát ra báo công an phường. Sau đó, bị cáo P có vài lần điện thoại cho VT để trả tài sản nhưng thái độ la lối nên VT không dám ra nhận tài sản.

Sau khi bị bắt, bị cáo P khai hành vi của mình theo hướng: Do một đối tượng tên Bé nhờ giúp bắt dùm, Bé phân công, thực hiện, bị cáo chỉ phụ giúp 01 phần. Sáng ngày 15/10/2019, cán bộ quản giáo Nhà tạm giữ-Công an Quận 7 trích xuất bị cáo Hồ Thành P giao cho điều tra viên Phan Đăng Trường, thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Quận 7 để làm việc tại phòng hỏi cung đầu tiên (từ cổng vào). Trong quá trình làm việc, điều tra viên Phan Đăng Tcho bị cáo P nhận dạng người đã cùng Phúc thực hiện hành vi bắt giữ người và cướp tài sản vào ngày 11/4/2019 là Nguyễn Hữu V. Sau khi nhận dạng được Nguyễn Hữu V xong thì bị cáo P rất lo sợ vì trước đây bị cáo P khai báo không thành khẩn, quanh co chối tội, sợ V khai hết sự thật sẽ bị ảnh hưởng nên bị cáo P nảy sinh ý định chạy trốn khỏi Nhà tạm giữ-Công an Quận 7. Lúc này bị cáo P nhìn ra cửa sổ phòng hỏi cung thì thấy nhà phoi nắng được làm bằng lưới B40 dựng từ dưới đất lên cao gần đến nóc nhà tạm giữ nên bị cáo P có ý định leo theo tường lưới B40 của nhà phoi nắng rồi leo lên nóc nhà phoi nắng, trèo lên nóc nhà tạm giữ Công an Quận 7 trốn ra ngoài. Do bị cáo P ngồi sát vách tường còn điều tra viên Phan Đăng T thì ngồi phía ngoài cách 01 cái bàn làm việc đối diện với bị cáo P nên bị cáo P không thể bỏ đi ra ngoài được, bị cáo P giả bộ ho và khạc nhổ rất nhiều quanh khu vực ngồi làm việc, điều tra viên T nhắc nhở bị cáo P giữ vệ sinh thì bị cáo P không chấp hành mà cố tình khạc đờm ngậm trong miệng để khi điều tra viên hỏi thì bị cáo P không thể trả lời được. Do bị cáo P ngậm đờm trong miệng không trả lời câu hỏi của điều tra viên được nên điều tra viên kêu bị cáo P bước ra ngoài cửa phòng hỏi cung để nhổ đờm rồi vào làm việc tiếp. Lợi dụng lúc này bị cáo P đứng dậy đi ra tới cửa phòng hỏi cung nhổ đờm rồi bị cáo P liền chạy ra sân leo lên hàng rào lưới B40 của nhà phoi nắng rồi leo lên nóc nhà tạm giữ, nhảy ra hàng rào nhà tạm giữ rồi từ hàng rào nhà tạm giữ nhảy xuống đất trốn khỏi Nhà tạm giữ -Công an Quận 7. Khi trốn ra được khỏi Nhà tạm giữ - Công an Quận 7 thì bị cáo P cởi bỏ áo phạm nhân đang mặc trên người giục xuống đất để không bị chú ý và bỏ chạy về hướng có nhà dân gần

đó, bị cáo chạy được khoảng 500 mét thì bị các cán bộ quản giáo Nhà tạm giữ-Công an Quận 7 đuổi theo bắt giữ lại. Bị cáo khẳng định không có ai chỉ dẫn, vẽ sơ đồ khu giam giữ cho bị cáo, quá trình đuổi bắt, bị cáo không có hành hung, chống trả lại những người tham gia bắt giữ bị cáo.

Đối với đối tượng Lê NT (Tên thường gọi là Phèn) và Nguyễn T(Tên thường gọi là Tô) đã bỏ trốn và đã bị truy tìm.

- Vật chứng vụ án:

+ Thu giữ của Nguyễn VT và Lý Bội A: 01 (Một) xe mô tô hiệu Suzuki Hayate; màu đỏ đen; biển số: 59K1-380.14; số máy: 5167391; số khung: 0151073; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu tím; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Viettel màu đen; 01 (Một) bóp da màu đen có chữ “Guess” bên trong đựng 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn VT, 01 giấy đăng ký xe máy biển số: 59K1-380.14 mang tên Lê Linh V, 06 thẻ ATM mang tên Nguyễn VT, Lý Bội A, 5.000.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu bạc. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 244/KL-HĐĐGTTHS ngày 07/8 và 332/KL-HĐĐGTTHS 08/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 (Một) xe mô tô hiệu Suzuki Hayate trị giá 5.500.000đồng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo F9 trị giá: 7.000.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Viettel trị giá: 300.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus trị giá: 5.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 7 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả các tài sản nêu trên cho ông Nguyễn VT và bà Lý Bội A.

+ Thu giữ của Phúc: 01 (Một) cái còng số 8 màu bạc; 01 (Một) sợi dây xích màu đen dài 2.9m; 03 (Ba) cái ổ khóa; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, trắng, số imei: 355408079537484; 01 (Một) điện thoại di động Iphone X màu đen, số Imei: 359405082564822; 01 (Một) cái áo phom nhân bằng vải sọc xanh, trắng; 01 (Một) đôi dép lười màu đỏ có in chữ Balenciaga. Bị cáo P khai còng số 8, dây xích và ổ khóa Phúc sử dụng xích và khóa VT và Bội A, điện thoại di động của Phúc sử dụng liên lạc với V, VT và NT.

+ Thu giữ của V: 01 (Một) điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen số Imei: 356944096631279 V sử dụng liên lạc với Phúc; 01 (Một) điện thoại di động Realme màu đen, số Imei: 867013044384191 sử dụng liên lạc với gia đình; 01 (Một) xe mô tô Wave màu xanh, biển số 17F7-9167 là phương tiện chở Bội A. V khai mua vào năm 2018 của một người chạy xe honda ôm (Không rõ nhân thân, lai lịch). Kết quả xác minh biển số xe mô tô, biển số 17F7-9167, biển số xe và số khung,

số máy của xe không trùng khớp nên đã trưng cầu giám định số khung, số máy nguyên thủy của xe thì được biết biển số xe là giả, số khung số máy của xe không thay đổi. Kết quả xác minh người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô mang biển số 17F7-9167 là ông Nguyễn Văn S. Ông S khai hiện tại ông vẫn còn đang sử dụng xe, không bị mất biển số xe; xác minh chủ sở hữu xe có (Một) xe máy hai bánh, số khung MX110S-Y0080156, số máy HD1P53FMH-Y0159604 là bà Trần Thị Tố N và bà N hiện không còn ở nơi cư trú.

+ Đối với chiếc xe mô tô Honda SH màu xanh và chiếc ô tô Mazda 6 biển số 66A-050.78 - Là phương tiện bị cáo P dùng để bắt giữ người trái pháp luật, bị cáo khai đã bán cho người không rõ nhân thân lai lịch và đồng bọn thì không biết Phúc cất giấu ở đâu nên chưa thu hồi được. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 7 đã ra thông báo truy tìm các chiếc xe trên khi nào phát hiện thì sẽ tiến hành, làm rõ xử lý sau.

- Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSQ7 ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Hồ Thành P về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ” theo Khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Truy tố Hồ Thành P và Nguyễn Hữu V về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo Điều a, đ Khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và “Cướp tài sản” theo Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Hồ Thành P thực hiện hành vi phạm tội có tổ chức, phân công Nguyễn Hữu V, Lê NT và Nguyễn T bắt, giữ ông Nguyễn VT và bà Lý Bội A một cách trái pháp luật để tra hỏi về cách chơi game gian lận. Đồng thời thực hiện và cướp tài sản là tiền mặt, điện thoại của ông VT và bà Anh với tổng trị giá 17.300.000 đồng. Trong quá trình điều tra thì Hồ Thành P quanh co chối tội, khi Cơ quan điều tra bắt giữ được Nguyễn Hữu V thì Phúc đã dùng thủ đoạn khạc nhổ để trốn chạy khỏi Nhà tạm giữ - Công an Quận 7. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Thành P về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”, “Cướp tài sản” và “Trốn khỏi nơi giam, giữ” được quy định tại Điều a, đ Khoản 2, Điều 157; Khoản 1 Điều 168 và Khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự

năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu V là đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo P phạm tội “Bắt giữ người trái pháp luật” và “Cướp tài sản” được quy định tại Điều a, đ Khoản 2 Điều 157 và Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được người bị hại đề nghị miễn giảm hình phạt; bị cáo P cũng được người bị hại đề nghị miễn giảm hình phạt nhưng bị cáo lại quanh co chối tội, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điều a, đ Khoản 2 Điều 157; Khoản 1 Điều 168; Khoản 1 Điều 386; Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Thanh P: Từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, từ 05 (Năm) năm đến 06 (Sáu) năm tù về tội “Cướp tài sản”, từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”. Tổng cộng hình phạt chung của 03 tội danh từ 10 (Mười) năm đến 13 (Mười ba) năm tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Điều a, đ Khoản 2 Điều 157; Khoản 1 Điều 168; Điều s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều h Khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Hữu V: từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, từ 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng đến 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng cộng hình phạt chung của 02 tội danh: từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên đề nghị không xét.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cái còng số 8 màu bạc; + 01 (Một) sợi dây xích màu đen dài 2.9m; 03 (Ba) cái ổ khóa; 01 (Một) cái áo phom nhân bằng vải sọc xanh, trắng; 01 (Một) đôi dép lười màu đỏ có in chữ Balenciaga; biển số 17F7-9167.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, trắng, số imei: 355408079537484; 01 (Một) điện thoại di động Iphone X màu đen, số Imei: 359405082564822; 01 (Một) điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen số Imei: 356944096631279.

+ Trả lại cho Nguyễn Hữu V 01 (Một) điện thoại di động Realme màu đen, số Imei1: 867013044384191.

+ Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng một thời gian hợp lý tìm người quản lý hợp pháp chiếc xe gắn máy hiệu Wave màu xanh, số khung MX110S-Y0080156, số máy HD1P53FMH-Y0159604, hết thời hạn thông báo không tìm được người quản lý thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với đối tượng Lê NT và Nguyễn Văn Tâm, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 7 đã ra Thông báo truy tìm khi bắt giữ được làm rõ đủ căn cứ xử lý sau.

- Đối với việc Hồ Thành P tố giác hành vi gian lận điểm trộm cắp tiền của Nguyễn VT và Lý Bội A: Phúc khai các máy bắn cá đã bán chưa thu giữ được, nên không có cơ sở giám định làm căn cứ xử lý.

- Đối với việc Hồ Thành P kinh doanh game bắn cá đổi thưởng bằng tiền có dấu hiệu của tội tổ chức đánh bạc, đánh bạc, nhưng mới chỉ có lời khai của bị hại, bị cáo, còn các máy bắn cá dùng để đánh bạc thì Phúc đã bán, nên không có cơ sở giám định và xử lý Phúc về tội tổ chức đánh bạc, xử lý VT và Bội A về tội đánh bạc.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thành P trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ hành vi lừa đảo dùng thủ đoạn chơi game gian lận của VT, Bội A. Khi bắt giữ được VT, Bội A, bị cáo P mũi lòng trước sự van xin khi hứa sẽ kêu đối tượng tên Nhóc sang trả tiền. Về hành vi cướp tài sản thì chỉ mới cấu thành về mặt hình thức còn tài sản của bị hại vẫn còn nguyên vẹn và mục đích của Phúc sẽ hoàn trả lại tài sản cho VT và Bội A khi hai người trả lại tài sản cho mình. Hành vi trốn của Phúc khỏi nơi giam giữ là biện pháp cuối cùng để vừa gặp gia đình vừa được thay đổi điều tra viên. Trước đây Phúc trẻ người non dạ nên thực hiện hành vi phạm tội, nhưng sự việc diễn ra đã lâu, thể hiện sự tu chí làm ăn của bị cáo đối với xã hội. Bị cáo P và gia đình hiện nay có hoàn cảnh khó khăn khi con của bị cáo bị thiếu năng trí tuệ có giấy chuyển viện tâm thần. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo P hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo P: từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, 03 (Ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”, 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”.

Bị cáo Hồ Thành P trình bày lời tranh luận: Thực sự điều tra viên chưa ghi hết các tình tiết có lợi cho bị cáo, người bị hại từng thừa nhận với bị cáo thực sự có hành vi kích điểm, đề nghị làm rõ hành vi kích điểm lấy tiền của người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đối đáp:

- Luật sư cho rằng anh VT và chị Bội A là tội phạm lừa đảo là không có cơ sở vì trong vụ án này cả hai chưa có quyết định khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử nên không phải là người phạm tội.

- Luật sư cho rằng anh VT và chị Anh van xin Phúc nên Phúc mũi lòng thì cả quá trình xét xử không hề thể hiện điều này.

- Luật sư cho rằng tội cướp tài sản cấu thành hình thức nhưng cho rằng chưa lấy tài sản, tài sản còn nguyên: Đối với hành vi cướp tài sản chỉ cần lấy tài sản của người khác bằng cách dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực để lấy tài sản của người khác và người khác không thể chống cự được là đã cấu thành tội cướp tài sản.

- Việc cho rằng bị cáo trốn khỏi nơi giam giữ để thay đổi điều tra viên, thực tế cho thấy quá trình điều tra không có tài liệu chứng cứ chứng minh bị cáo P bị ép cung, đánh đập đến mức phải bỏ trốn. Quá trình xét xử thể hiện, bị cáo lo sợ khi thấy V bị bắt sẽ khai và biết bị cáo tổ chức chủ mưu cầm đầu nên đã bỏ trốn.

- Về tiền án, tiền sự thì Viện kiểm sát đã xác định bị cáo không có tiền án.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do con bị bệnh chậm phát triển thì thẩm quyền xem xét áp dụng thuộc Hội đồng xét xử.

- Về mức hình phạt luật sư đưa ra chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo P vì bị cáo P không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Viện kiểm sát căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mới đề nghị áp dụng mức hình phạt như vậy.

Người bào chữa đối đáp: Việc đề nghị xem xét con bị cáo bị bệnh tâm thần, gia cảnh khó khăn, trước đây phía bị cáo đã nộp nhưng không được đưa vào hồ sơ, việc đề nghị xem xét không tiền án tiền sự vì từ khi bị cáo phạm tội và được xóa án tích đến nay đã lâu thể hiện thời gian dài tuân thủ pháp luật. Việc bị cáo phạm tội là do bọn tội phạm lừa đảo lấy tiền nên thân chủ tôi muốn làm rõ hành vi của họ. Riêng nói tội cướp tài sản của thân chủ tôi chỉ mới cấu thành hình thức vì bị hại chưa mất gì.

Viện kiểm sát đối đáp: Quá trình xét hỏi bị cáo P, V và người bị hại đều xác nhận bị cáo P chỉ huy, yêu cầu đồng phạm của mình dùng áo bịt mắt người bị hại, khi bị hại phản ứng thì dùng tay tát người bị hại, dùng số lượng đông người làm cho bị hại không dám phản ứng và lấy tài sản ra khỏi nơi họ đang cất giữ mà không được sự đồng ý của họ là đã phạm tội cướp tài sản.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Hồ Thành P: Bị cáo cảm ơn Hội đồng xét xử đã dành thời gian giải thích pháp luật để cho bị cáo hiểu hơn về luật và những điều không đúng của mình. Bị cáo từng va chạm pháp luật và sau khi thi hành án bị cáo đã có thời gian dài rèn luyện, bị cáo không muốn quay lại tù nên có nguyên tắc sống và làm ăn rất rõ ràng, cái gì trái pháp luật bị cáo không làm, việc kinh doanh game bắn cá có đăng ký kinh doanh, chính quyền cho làm nên bị cáo không nghĩ nó vi phạm pháp luật. Nếu biết kinh doanh vi phạm pháp luật bị cáo không làm, bị cáo thấy mình có lỗi với vợ con, gia đình không có đủ trình độ hiểu biết xã hội cao hơn nên vi phạm pháp luật giờ không lo được cho con đang bị bệnh. Đối với em V hiểu biết pháp luật kém, làm công ăn lương cho bị cáo, kêu sao làm vậy nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ nhất cho em V. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo về lo cho vợ con.

Bị cáo Nguyễn Hữu V trình bày: Bị cáo cảm ơn bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đề nghị Tòa xử nhẹ cho bị cáo để bị cáo về lo cho gia đình lo cho em gái bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh

[2.1] Đối với tội “Bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật”: Do nghi ngờ có người chơi gian lận điểm để thắng tiền, bị cáo P phân công Nguyễn Hữu V, Lê NT và Nguyễn T bắt, giữ một cách trái pháp luật ông Nguyễn VT và bà Lý Bội A về nhà số N Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, Quận 7 để tra hỏi về cách chơi game gian lận. Hành vi của các bị cáo V và Phúc đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tự do của ông VT, bà Anh. Đây là vụ án phạm tội có tổ chức, Phúc có vai trò chủ mưu, rủ rê, chuẩn bị các công cụ phạm tội và chỉ huy quá trình bắt giữ người trái pháp luật, còn bị cáo Nguyễn Hữu V với vai trò là đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo P và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội bắt giữ đối với hai người bị hại

là ông VT và bà Anh. Hành vi này của các bị cáo đã phạm vào tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” quy định tại Điểm a, đ Khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra, người bị hại khai nhận khi bị bắt giữ, bị cáo P có sử dụng con dao để khống chế, tuy nhiên do bị cáo P và V không thừa nhận và không có vật chứng nên không đủ cơ sở xác định bị cáo Hồ Thành P, Nguyễn Hữu V đã sử dụng hung khí thực hiện hành vi phạm tội bắt, giữ người trái pháp luật.

[2.2] Các bị cáo P và V thực hiện hành vi cướp tài sản bằng thủ đoạn dùng số đông, sử dụng vũ lực đe dọa, uy hiếp, khống chế các bị hại chiếm tài sản gồm tiền mặt và điện thoại tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 17.300.000 đồng nhưng hành vi này của các bị cáo bột phát, không có bàn bạc phân công từ trước. Hành vi này của các bị cáo P và V đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, đã phạm vào tội “Cướp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.3] Trong quá trình tạm giam để điều tra vụ án bắt giữ người trái pháp luật và cướp tài sản thì Hồ Thành P quanh co chối tội, khi Cơ quan điều tra bắt giữ được Nguyễn Hữu V, Phúc lo sợ sẽ bị phát hiện việc Phúc khai báo không thành khẩn, sợ V khai hết sự thật sẽ bị ảnh hưởng nên Phúc đã dùng thủ đoạn khạc nhổ để điều tra viên cho ra cửa xô nơi phòng lấy cung nhà đờm thì bị cáo leo lên rào sắt để nhảy ra khỏi nơi giam giữ và trốn chạy khỏi Nhà tạm giữ - Công an Quận 7. Hành vi nêu trên của Hồ Thành P đã phạm vào tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” được quy định tại Khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do có hoàn cảnh khó khăn và các bị cáo chưa thu lợi gì là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Hữu V đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại Khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản chiếm đoạt đã thu hồi được trả lại cho người bị hại và được người

bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo P tại cơ quan điều tra chưa thành khẩn, tại phiên tòa sau khi xét hỏi, làm rõ các tình tiết, bị cáo đã thành khẩn thừa nhận hành vi nhưng chưa thể hiện sự ăn năn hối cải, được người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt, vợ bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn, bị cáo có con đang điều trị bệnh tâm thần nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Bị cáo Hồ Thành P, Nguyễn Hữu V có nhân thân đã bị kết án, bị cáo V đã bị xử lý vi phạm hành chính, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, không những gây mất trật tự trị an xã hội cần phải xử lý các bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Người bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc anh VT và chị Bội A là lừa đảo và việc bị cáo trốn khỏi nơi giam giữ để thay đổi điều tra viên.

Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, ông VT và bà Bội A không thừa nhận hành vi gian lận khi chơi trò chơi tại quán game bị cáo P, các máy bắn cá dùng để chơi game đã bán chưa thu giữ được để giám định nên lời bào chữa này là không có cơ sở. Đối với việc bị cáo trốn khỏi nơi giam giữ thì tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận việc bị cáo bỏ trốn là do bị cáo từng đi tù, biết mức hình phạt áp dụng cho tội cướp tài sản cao nên khi bị bắt bị cáo đã khai theo hướng bị cáo là người giúp sức, nhưng khi bắt được V, bị cáo không biết V khai như thế nào, nếu V khai đúng sự thật thì bị cáo sẽ bị nặng tội do trước đó bị cáo khai báo quanh co nên bị cáo đã bỏ trốn khỏi nơi giam giữ.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- 01 (Một) cái còng số 8 màu bạc; 01 (Một) sợi dây xích màu đen dài 2.9m; 03 (Ba) cái ổ khóa - bị cáo P sử dụng để xích, còng chân người bị hại, không còn giá trị sử dụng; 01 cái áo phàm nhân bằng vải sọc xanh, trắng và 01 (Một) đôi dép lười màu đỏ có in chữ Balenciaga - bị cáo P mặc và cởi ra bỏ lại trong quá trình trốn

chạy khỏi nơi giam giữ, Nhà tạm giữ Công an Quận 7 không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, trắng, số imei: 355408079537484 và 01 (Một) điện thoại di động Iphone X màu đen, số Imei: 359405082564822 thu giữ của bị cáo P; 01 (Một) điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen số Imei: 356944096631279 thu giữ của bị cáo V: Đây là công cụ, phương tiện các bị cáo liên lạc nhau để thực hiện hành vi bắt giữ người trái pháp luật nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Realme màu đen, số Imei1: 867013044384191; Imei2: 867013044384183 thu giữ của bị cáo V: Do không chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả cho bị cáo Nguyễn Hữu V.

- 01 (Một) xe mô tô Wave màu xanh, biển số 17F7-9167 thu giữ của bị cáo V là phương tiện chở Bị A. Bị cáo V khai mua vào năm 2018 của một người chạy xe honda ôm (Không rõ nhân thân, lai lịch). Cơ quan công an kiểm tra biển số xe và số khung, số máy của xe không trùng khớp.

Theo Kết luận giám định số 8098/KLGĐ-X(Đ3) ngày 03/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì xe có số khung MX110S-Y0080156, số máy HD1P53FMH-Y0159604 xác định số khung số máy của xe không thay đổi.

Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 20/12/2019 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì biển số 17F7-9167 này do ông Nguyễn Văn S đứng tên đăng ký. Ông S khai hiện tại ông vẫn còn đang sử dụng xe, không bị mất biển số xe.

Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 26/12/2019 của Đội Cảnh sát giao thông Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì số khung MX110S-Y0080156, số máy HD1P53FMH-Y0159604 này do bà Trần Thị Tố N đứng tên đăng ký. Theo kết quả xác minh công an phường Nguyễn Cư Trinh nơi bà N đăng ký trên giấy tờ xe thì bà N hiện nay không còn ở địa phương, đi đâu không rõ,

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn nhất định để tìm người quản lý hợp pháp của 01 (Một) xe máy hai bánh, số khung MX110S-Y0080156, số máy HD1P53FMH-

Y0159604. Hết thời hạn thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Đối với đối tượng Lê NT và Nguyễn Văn Tâm, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 7 đã ra Thông báo truy tìm đối tượng khi nào bắt giữ được làm rõ đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Đối với việc Hồ Thành P tố giác hành vi gian lận điểm trộm cắp tiền của Nguyễn VT và Lý Bội A và việc bị cáo Hồ Thành P kinh doanh game bắn cá đổi thưởng bằng tiền có dấu hiệu của tội tổ chức đánh bạc, đánh bạc, nhưng mới chỉ có lời khai của bị hại, bị cáo, còn các máy bắn cá dùng để đánh bạc thì bị cáo P đã bán, nên không có cơ sở giám định và chưa đủ căn cứ xử lý Phúc về tội tổ chức đánh bạc và VT, Bội A về tội đánh bạc.

[11] Đối với chiếc xe mô tô Honda SH màu xanh và chiếc ô tô Mazda 6 biển số 66A-050.78 - Là phương tiện Phúc dùng để bắt giữ trái pháp luật, bị cáo khai đã bán cho người không rõ nhân thân lai lịch còn đồng bọn thì không biết Phúc cất giấu ở đâu nên chưa thu hồi được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[12] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Các bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, đ Khoản 2 Điều 157; Khoản 1 Điều 168; Khoản 1 Điều 386; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

- Bị cáo Hồ Thành P 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”; 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”; 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”. Tổng hợp hình phạt chung của 03 (Ba) tội, buộc bị cáo P chấp hành hình phạt là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2019.

Căn cứ Điểm a, đ Khoản 2 Điều 157; Khoản 1 Điều 168; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Hữu V 03 (Ba) năm tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”; 04 (Bốn) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 (Hai) tội, buộc bị cáo V chấp hành hình phạt là 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2019.

Căn cứ Điểm a Khoản 1 và Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cái còng số 8 màu bạc; 01 (Một) sợi dây xích màu đen dài 2.9m; 03 (Ba) cái ổ khóa; 01 (Một) cái áo phom nhân bằng vải sọc xanh, trắng; 01 (Một) đôi dép lười màu đỏ có in chữ Balenciaga và 01 (Một) biển số 17F7-9167.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, trắng, số imei: 355408079537484; 01 (Một) điện thoại di động Iphone X màu đen, số Imei: 359405082564822; 01 (Một) điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen số Imei: 356944096631279.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Hữu V: 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Realme màu đen, số Imei 1: 867013044384191; Imei 2: 867013044384183.

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp của (Một) xe máy hai bánh, số khung MX110S-Y0080156, số máy HD1P53FMH-Y0159604. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 48 ngày 11/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 333, Khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Các bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương./.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu số án;
- Lưu hồ sơ (Thom).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Mai Trần Cảnh